| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TL**<br>**TỈNH HN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 5 - 2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Lại Xuân Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Hoàng Đức Cường và bà Lê Thị Hà.

***- Thư ký phiên toà:*** bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh HN tham gia phiên toà:*** ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/ TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

**+ Trần Đức Tr** - sinh năm 2002; nơi thường trú: xóm R, xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi ở hiện tại: Xóm 3B, xã Q, huyện QL, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/4/2024 đến ngày 12/4/2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* ông Đinh Viết C; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 03/4/2024, Tổ công tác Công an thị trấn T, huyện TL làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại đoạn đường 499B thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện TL, tỉnh HN, thì thấy Trần Đức Tr đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái Tr đang mặc có 01 túi ni lon màu trắng có mép kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, Tr khai nhận là ma túy

đá. Tổ công tác đã đưa Tr về trụ sở Công an thị trấn T lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ vật chứng, gồm: thu tại túi quần trước bên trái Tr đang mặc 01 túi nilon màu trắng có mép kẹp nhựa viền màu xanh, kích thước (1,5x2)cm, bên trong có chứa các chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy loại Methamphetamine), niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Cùng ngày, Công an thị trấn T, huyện TL đã chuyển toàn bộ tài liệu ban đầu, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện TL giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 04/4/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN giám định đối với mẫu vật chứng thu giữ niêm phong ký hiệu QT01. Tại bản Kết luận giám định số 257/KL-KTHS ngày 09/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN kết luận: "*Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,225g (không phẩy hai trăm hai mươi lăm gam) loại: Methamphetamine"*.

Quá trình điều tra, Trần Đức Tr khai nhận: khoảng 18 giờ ngày 03/4/2024, Tr đi ô tô khách từ BN về đến khu vực dốc B, xã TP, huyện TL thì xuống xe, rồi đi xe ôm đến thị trấn T mục đích để tìm việc làm. Sau đó, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên Tr đi bộ tìm chỗ mua ma túy, thì gặp một người đàn ông đang ngồi trên xe mô tô dựng ở ven đường. Tr đến gần, nhờ người đó mua hộ ma túy và đưa cho người đàn ông 100.000 đồng. Người đó cầm tiền, bảo Tr đợi, rồi điều khiển xe mô tô đi khoảng 30 phút quay lại đưa cho Tr 01 túi nilon màu trắng có mép kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Biết là ma túy cần mua, nên Tr cầm cất vào túi quần trước bên trái, rồi đi bộ tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-MT ngày 25/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Trần Đức Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Đức Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt cáo Trần Đức Tr từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (03/4/2024); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo Trần Đức Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, Trần Đức Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận của Tr phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 19 giờ 45 phút ngày 03/4/2024, lực lượng Công an thị trấn T, huyện TL làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại đoạn đường 499B thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện TL, tỉnh HN đã phát hiện, bắt quả tang Trần Đức Tr đang tàng trữ trái phép 0,225 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép Methamphetamine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tàng trữ Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Trần Đức Tr đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với Trần Đức Tr là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số ma túy Methamphetamine hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma tuý đã thu giữ và đối tượng bán ma tuý cho Trần Đức Tr: Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã tập trung đấu tranh, song ngoài lời khai của Tr thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không có căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Tr.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Trần Đức Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Trần Đức Tr 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (03/4/2024).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Đức Tr.

**2.** Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 257/KTHS (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/5/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

**3.** Án phí: bị cáo Trần Đức Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**5**. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại

Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

***Nơi nhận:***
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HN;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Xuân Cảnh**